

Bản án số: 341/2024/HS-PT

Ngày: 26-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Đào.

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương

Ông Nguyễn Trung Hưng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đường Hạc Vương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**
Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường 4 - trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 211/2024/TLPT-HS ngày 09 tháng 05 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thanh P; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 106/2024/HS-ST ngày 07/03/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Thanh P; sinh ngày 19/3/2006 tại Hậu Giang; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi thường trú: xã T, huyện H, tỉnh Hậu Giang;

Nơi cư trú: khu phố T, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Nghề nghiệp: không;

Con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1981 và bà Đặng Kim L, sinh năm 1980; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 chị em, chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt.

- **Những người tham gia tố tụng khác:**

Người đại diện hợp pháp của bị cáo P: Bà Đặng Kim L, sinh năm 1980. Có mặt.

Địa chỉ: khu phố T, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Tối ngày 24/10/2022, Nguyễn Bình M (sinh ngày 27/05/2008, ngụ tại khu phố B, phường H, thành phố H) đi ăn tối thì xảy ra mâu thuẫn đánh nhau với Phan Vĩnh L (sinh ngày 03/9/2008, ngụ tại phường V, thành phố H). Sau đó, M đã kể lại sự việc này cho bạn bè biết và nhờ đánh L trả thù thì được mọi người đồng ý.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/10/2022, nhóm của M 09 người gồm: Nguyễn Bình M, Cao Trần Quê L, Trần Quốc T, Nguyễn Thanh P, Phạm Nguyễn Anh K, Phan Đoàn Tuấn K, Nguyễn Phạm Thái T, Nguyễn Văn P, Nguyễn Nhật T tập trung tại quán nước thuộc khu dân cư T, phường T, thành phố A, tỉnh Đồng Nai. Tại đây nhóm của M bàn kế hoạch đi đến nhà của L để đánh L trả thù.

Lúc này, L lấy 02 (hai) vỏ chai bia (thủy tinh) rồi rút xăng từ xe máy biển số 60L3-9333 (xe của T) cho vào vỏ chai bia để làm bom xăng mang theo. Sau đó, L điều khiển xe máy điện biển số 60MĐ1-....44 (xe của P) chở T và M ngồi sau; P điều khiển xe mô tô biển số 60L3-..33 (xe của T) chở T và P ngồi sau; K điều khiển xe mô tô biển số 60F8-..61 (xe của T) chở T và K ngồi sau. Tất cả di chuyển đến đường hẻm T, thuộc khu phố B, phường V, thành phố H để tìm đánh L.

Khi còn cách nhà L khoảng 500 mét cả nhóm dừng lại đi vào khu vực bụi cỏ gần nhà K để lấy hung khí do K đã cất giấu từ trước đó. P sử dụng một con dao tự chế dài khoảng 01 mét; K sử dụng 01 cây đinh ba bằng sắt dài khoảng 02 mét; T và M mỗi người sử dụng một con dao tự chế dài khoảng 1,1 mét; T cầm theo một ống tuýp sắt dài khoảng 01 mét; T cầm 02 chai xăng (bom xăng). Cả nhóm của M tiếp tục đi đến nhà của L, khi còn cách nhà L khoảng 50 mét thì L, Tuấn K và P dừng xe lại và đứng canh chừng ở ngoài, còn T, P, T, M, T, K cầm theo hung khí đi bộ vào nhà của L để đánh nhau.

Khi đến nhà L thì gặp nhóm của L gồm 08 người: Lê Minh K, Phan Vĩnh L, Nguyễn Minh H, Dương Gia K, Hồ Minh H, Võ Trần K, Nguyễn Hữu T và một người tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Lúc này, thấy cửa cổng nhà L đang mở nên K, P, T, M, T, K, T cầm theo hung khí xông vào bên trong để chém L thì nhóm của L bỏ chạy ra phía sau nhà.

Tiếp đó, nhóm của L lấy hung khí để đánh nhau trong đó: L sử dụng ống tuýp sắt có gắn lưỡi dao ở trên đầu dài khoảng 2,5m (dao phóng lợn); H sử dụng một cây rựa dài khoảng 1,2m; Trần K cầm một ống tuýp sắt dài khoảng 2 mét; T cầm một cây dao tự chế dài khoảng 70cm; còn H, K và Minh K mỗi người nhặt 02 cục đá cầm trên tay.

Nhóm của M xông vào và M cầm dao tự chế chém vào cửa kính làm bể tấm kính; T cầm ống tuýp sắt đập vào cửa gỗ nhà L và thách thức đánh nhau, nhóm của M la hét chạy ra sau nhà tấn công nhóm của L thì nhóm của L cầm hung khí chống trả lại và tấn công lại nhóm của M thì nhóm của M bỏ chạy ra phía ngoài cổng. Hai bên dùng hung khí đánh nhau qua lại nhưng không ai bị thương tích, khi hai bên đánh nhau T ném chai thủy tinh có chứa xăng (bom xăng) vào trong sân nhà L gây phát nổ và cháy. Lúc này nhóm của M bỏ chạy ra ngoài đường khoảng 30 mét, thì nhóm của L đuổi theo rồi tiếp tục nhặt gạch, đá trên đường ném về phía nhau và la lối gây mất an ninh trật tự, náo loạn tại khu dân cư. Sự việc diễn ra trong khoảng thời gian khoảng 15 phút thì nhóm của M bỏ đi về.

Sau khi phát hiện sự việc, Công an phường V đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, các bị can Lê Minh K, Trần Quốc T, Nguyễn Thanh P, Cao Trần Quế L đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

* Vật chứng thu giữ gồm:

+ 03 (ba) ống tuýp sắt dài khoảng 2,5 mét; 01 (một) ống tuýp sắt có gắn lưỡi dao ở trên đầu dài khoảng 2,5 mét; 02 (hai) cây chia nhọn bằng sắt dài khoảng 02 mét (cây đinh ba); 02 (hai) dao tự chế dài khoảng 80 cm, là hung khí sử dụng vào việc phạm tội.

+ Xe mô tô biển số 60F8-..61 do Nguyễn Phạm Thái T sử dụng. Kết quả xác minh xe mô tô trên là tài sản của ông Nguyễn Thái H (sinh năm 1983, ngụ tại khu phố H, phường H, thành phố H). Ông H cho T sử dụng xe nhưng không biết T sử dụng để đi gây án nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông H.

+ Xe mô tô Ware biển số 60L3-..33 do Trần Quốc T sử dụng, là tài sản của bà Huỳnh Ngọc Thủy T (sinh năm: 1981, ngụ tại khu phố H, phường V, thành phố H). Bà T cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng để đi gây án nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà T.

+ Xe máy điện biển số 60MD1-...44, là tài sản của ông Nguyễn Văn H (sinh năm: 1982, ngụ tại khu phố M, phường H, thành phố H). Ông H cho P mượn xe nhưng không biết P sử dụng để đi gây án nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông H.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2024/HS-ST ngày 07/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên hòa, đã xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

4. *Kháng cáo:* Ngày 13/03/2024 bị cáo Nguyễn Thanh P có đơn kháng cáo về phần hình phạt đối với bản án dân sự sơ thẩm số 106/2024/HS-ST ngày 07/03/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Bị cáo kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

5. *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức án là phù hợp và có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/10/2022, Nguyễn Bình M (sinh ngày 27/05/2008) xảy ra mâu thuẫn đánh nhau với Phan Vĩnh L (sinh ngày 03/9/2008) nên M đã rủ: Cao Trần Quế L, Trần Quốc T, Nguyễn Thanh P và các đối tượng Phạm Nguyễn Anh K (sinh ngày 21/12/2007), Phan Đoàn Tuấn K (sinh ngày 27/8/2007), Nguyễn Phạm Thái T (sinh ngày 03/9/2007), Nguyễn Văn P (sinh ngày 04/9/2007), Nguyễn Nhật T (sinh ngày 20/4/2007) đi đến nhà L tại địa chỉ: phường V, thành phố H đánh nhau với nhóm của L gồm: Lê Minh K, Phan Vĩnh L (sinh ngày 03/9/2008), Nguyễn Minh H (sinh ngày 11/6/2008), Dương Gia K (sinh ngày 05/5/2008), Hồ Minh H (sinh ngày 21/2/2008), Võ Trần K (sinh ngày 03/12/2008), Nguyễn Hữu T (sinh ngày 12/5/2008) và một người tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Hai nhóm sử dụng các loại vỏ chai bia làm bom xăng, dao tự chế, ống tuýp sắt, rựa, gạch đá đuổi đánh nhau trên đường và la lối gây mất an ninh trật tự, náo loạn tại khu dân cư. Sau đó, hai nhóm đối

tượng bị Công an phường V, thành phố Biên Hòa phát hiện lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Ngày 13/03/2024, bị cáo Nguyễn Thanh P kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân và yếu tố tiềm ẩn phát sinh các loại tội phạm khác, làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng.

Có xem xét cho bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, cấp sơ thẩm đã xem xét khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi và áp dụng dưới khung hình phạt là phù hợp, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét. Đồng thời, bị cáo kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không có cơ sở xem xét. Do vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh P. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2024/HS-ST ngày 07/03/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai (1);
- VKSND TP.Biên Hòa (1);
- TAND TP.Biên Hòa(2);
- CC THADS TP.Biên Hòa(1);
- Cục THADS T.Đồng Nai (1);
- Sở tư pháp T.Đồng Nai(1);
- CQĐT CA TP.Biên Hòa(1);
- Phòng HSNVCA T.Đồng Nai-PV06 (1);
- Người tham gia tố tụng khác (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu (7).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Đào